

Số /BC- GDĐT

Điện Biên Phủ, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ đến giữa học kỳ I và nhiệm vụ đến hết học kỳ I năm học 2021 - 2022

Thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2021-2022; nhằm đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ đến giữa học kỳ I và triển khai nhiệm vụ trọng tâm đến hết học kỳ I, năm học 2021-2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ đến giữa học kỳ I năm học 2021-2022 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo Thành phố luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND - UBND thành phố, sự chỉ đạo trực tiếp sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên, sự ủng hộ nhiệt tình, sự phối kết hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội, cấp ủy Đảng Chính quyền các phường (xã) và nhân dân các dân tộc Thành phố Điện Biên Phủ đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để Giáo dục và Đào tạo thành phố phát triển toàn diện, vững chắc.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần đoàn kết cao, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ.

CSVC và trang thiết bị trường học tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp; kinh phí chi cho sự nghiệp giáo dục đã đáp ứng được nhu cầu tối thiểu phục vụ cho dạy và học.

2. Khó khăn

Cơ sở vật chất của một số trường chưa đáp ứng yêu cầu, nhà trường phải tổ chức học 2 ca (THCS Nà Tấu, THCS Nà Nhạn). Cơ sở vật chất của một số đơn vị trường học đã xuống cấp (đặc biệt là cơ sở vật chất của 4 trường thuộc 4 xã Mường Phăng, Pá Khoang, Nà Tấu, Nà Nhạn). Cấp Mầm non vẫn còn có phòng thuê (nhóm trẻ tư thực). Một số trường mầm non, tiểu học quy mô trường lớp chưa đáp ứng yêu cầu gia tăng số lượng học sinh. Phòng nội trú của nhiều trường đã xuống cấp chưa đáp ứng yêu cầu sử dụng của học sinh.

Theo Quyết định số 612/QĐ-UBND, ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, hầu hết học sinh các thôn bản thuộc các xã Nà Tấu, Nà Nhạn, Mường Phăng, Pá Khoang không còn được nhận hỗ trợ các chế độ chính sách, đặc biệt là chế độ hỗ trợ ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi, chế độ hỗ trợ cho học sinh ở bán trú theo Nghị định 116/2016 của Chính phủ.

II. Tình hình triển khai, thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ đến giữa học kỳ I năm học 2021-2022

1. Công tác quản lý chỉ đạo

Phòng Giáo dục làm tốt công tác tham mưu cho UBND thành phố ban hành các văn bản về lĩnh vực giáo dục đào tạo¹.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; các văn bản hướng dẫn triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học các cấp học, văn

¹ - Văn bản số 1508 /UBND- GDĐT, ngày 11/8/2021 về việc thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022

- Văn bản số 1510 /UBND- GDĐT, ngày 11/8/2021 về việc thẩm định dự thảo đề án, hồ sơ tiếp nhận và thành lập mới của trường thuộc Làng trẻ SOS thành trường công lập.

- Kế hoạch số 1571/KH-UBND ngày 17/8/2021 về Kế hoạch PPCGD xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Văn bản số 1573 /UBND- GDĐT, ngày 18/8/2021 về việc cung cấp thông tin xây dựng Đề án chính sách đào tạo nhân lực tỉnh Điện Biên tại CHND Trung Hoa giai đoạn 2021-2030.

- Văn bản số 1574 /UBND- GDĐT, ngày 18/8/2021 về việc tổ chức Tổng kết năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022.

- Kế hoạch số 1571/KH-UBND ngày 18/8/2021 về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đẩy mạnh phát triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

- Kế hoạch số 16281/KH-UBND ngày 24/8/2021 về tăng cường UDCNTT ngành GD-ĐT đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.

- Văn bản số 1674 /UBND- GDĐT, ngày 31/8/2021 về việc hướng dẫn các khoản thu trong các cơ sở giáo dục.

- Kế hoạch số 1676/KH-UBND ngày 31/8/2021 về thăm, chúc mừng khai giảng năm học 2021-2022 tại các trường MN, TH, TH-THCS, THCS trên địa bàn thành phố.

- Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 9/9/2021 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022

- Văn bản số 1719 /UBND- GDĐT, ngày 9/9/2021 về việc đề nghị đánh giá để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia các trường MN, TH, TH-THCS năm học 2021-2022.

- Văn bản số 1753/UBND- GDĐT, ngày 14/9/2021 về việc triển khai thực hiện Công văn số 2855/UBND-KT ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Văn bản số 2869/UBND- GDĐT, ngày 14/9/2021 về việc phê duyệt báo cáo kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa trường Lọng Nghiu, MN xã Mường Phăng.

- Văn bản số 1791/UBND- GDĐT, ngày 19/9/2021 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTG về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố.

- Văn bản số 271/UBND- GDĐT, ngày 19/9/2021 về việc Báo cáo góp ý hồ sơ xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ học sinh trường THPT chuyên và mức thưởng hỗ trợ cho bồi dưỡng HSG quốc gia của tỉnh Điện Biên.

- Tờ trình số 1823/TTr-UBND ngày 21/9/2021 về việc xin bổ sung nguồn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 của thành phố Điện Biên Phủ.

- Văn bản số 1869/UBND- GDĐT, ngày 28/9/2021 về việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2021.

- Văn bản số 1899/UBND- GDĐT, ngày 01/10/2021 về việc tổ chức giao lưu Olympic 6,7,8 cấp thành phố năm học 2021-2022.

- Quyết định số 3184/QĐ-UBND ngày 5/10/2021 về việc thành lập Đoàn Kiểm tra công nhận PPCGD-XMC trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ năm 2021.

bản hướng dẫn các cuộc thi, văn bản khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, văn bản hướng dẫn thu và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong các đơn vị trường học.

Chỉ đạo các đơn vị trường học: Xây dựng kế hoạch năm học, thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Ban hành văn bản hướng dẫn việc chuẩn bị và tổ chức khai giảng năm học 2021-2022; văn bản hướng dẫn tổ chức một số hoạt động đầu năm học; tham mưu UBND thành phố tổ chức thăm và tặng quà động viên các nhà trường nhân dịp khai giảng năm học mới; tổ chức kiểm tra các điều kiện chuẩn bị cho khai giảng năm học mới của các đơn vị trường học²

Chỉ đạo các nhà trường chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho năm học mới, 53/53 trường tổ chức thành công buổi lễ khai giảng tạo được tâm thế tốt cho giáo viên và học sinh bước vào năm học mới.

Căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm năm học, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đầu năm. Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đầu năm học tại các cơ sở giáo dục nhằm giúp các đơn vị trường học có giải pháp điều chỉnh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo các trường triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1571/KH-UBND, ngày 18/08/2021 của UBND thành phố Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đẩy mạnh phát triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Đưa nội dung của kế hoạch vào kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2021-2025 của đơn vị và đưa nội dung của kế hoạch lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Chỉ đạo các đơn vị trường học tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ, chữ ký số, mạng hồ sơ công việc nội bộ liên thông giữa Phòng GD và các đơn vị trường học. Các đơn vị trường học tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; thành lập các tổ hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ các giáo viên, học sinh. Chủ động nghiên cứu, khai thác

² Văn bản số 937/ PGDDĐT ngày 11/8/2021 về việc hướng dẫn một số nhiệm vụ chuẩn bị cho năm học 2021-2022; Văn bản số 1003/PGDDĐT ngày 29/8/2021 V/v tiếp tục chuẩn bị các điều kiện phục vụ năm học mới và tổ chức khai giảng năm học 2021-2022; Kế hoạch số 1676/KH-UBND ngày 31/8/2021 về thăm, chúc mừng khai giảng năm học 2021-2022 tại các trường MN, TH, TH-THCS, THCS trên địa bàn thành phố.

sử dụng các nền tảng dạy học trực tuyến (zoom, Google meet, Zalo,...) góp phần chuẩn bị tốt các điều kiện sẵn sàng tổ chức dạy học trực tuyến khi tình hình Covid -19 diễn biến phức tạp.

Công tác tiếp công dân thực hiện đúng quy trình, giải quyết dứt điểm, không có tình trạng tồn đọng đơn thư khiếu nại vượt cấp.

Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo năm học 2021-2022 và công tác truyền thông về việc triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 6 và chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị cho việc thực hiện đối với lớp 3, lớp 7 năm học 2022-2023.

Tổ chức rà soát 48 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo để đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính

Tăng cường tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong toàn ngành theo nội dung cơ bản của Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32- CT/TW ngày 09/12/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong tháng 8/2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Phòng Tư pháp thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 1.567 cán bộ, giáo viên, nhân viên tại 65 điểm cầu. Hình thức tuyên truyền trực tuyến. Nội dung tuyên truyền về Bộ Luật dân sự và Luật hôn nhân gia đình; Phòng Tư pháp đã cấp phát 1000 cuốn sách về Luật hôn nhân và gia đình cho 53 đơn vị trường và 12 nhóm trẻ để bổ xung vào tủ sách pháp luật của nhà trường. 100% các trường thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn trường học.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh

2.1. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Tiếp tục tham mưu UBND thành phố xem xét không sáp nhập 2 đơn vị trường TH số 1 và số 2 Pá Khoang theo Thông báo số 143-TB/BCS ngày 19/9/2019 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Điện Biên (do khoảng cách địa lý 2 trường xa nhau, giao thông đi lại khó khăn ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, quản lý và tổ chức các hoạt động chuyên môn) mà đề nghị xem xét nâng cấp Trường TH số 1 Pá Khoang thành trường liên cấp Tiểu học - THCS xã Pá Khoang.

Sắp xếp điều chỉnh quy mô lớp học, tăng số học sinh/lớp ở các cấp học đảm bảo không vượt mức tối đa theo quy định, phù hợp thực tế.

Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2021-2022. Tham mưu tiếp nhận, bổ sung kịp thời đủ định mức giáo viên trong tổng số biên chế sự nghiệp được UBND tỉnh giao.

2.2. Đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu trường, lớp, học sinh, tỷ lệ huy động theo Kế hoạch UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 09/12/2020

2.2.1. Thực hiện chỉ tiêu trường, lớp

a. Số trường, điểm trường

Năm học 2021-2022 toàn thành phố có 54 trường (2 trường chưa hoạt động giáo dục: 01 trường MN tư thục Doongsim Kindergarten Hoa Ba, Trường THCS xã Pá Khoang), 43 điểm trường. So với cùng kỳ năm học trước giảm 4 điểm trường; hoàn thành kế hoạch tỉnh giao. Trong đó:

- Mầm non: 27 trường (01 trường MN tư thục chưa hoạt động giáo dục), 34 điểm trường (23 trường công lập; 4 trường tư thục), giảm 3 điểm trường so với cùng kỳ năm học trước và hoàn thành kế hoạch tỉnh giao.

- TH: 15 trường, 9 điểm trường, giảm 01 điểm trường so với năm học trước và hoàn thành kế hoạch tỉnh giao.

- THCS: 9 trường bằng với cùng kỳ năm học trước và hoàn thành kế hoạch tỉnh giao.

- TH-THCS: 3 trường (2 trường công lập và 01 tư thục), bằng với cùng kỳ năm học trước và hoàn thành kế hoạch tỉnh giao.

b. Số lớp

Toàn thành phố có 704 lớp. So với cùng kỳ năm học trước tăng 4 lớp, tăng 20 lớp so với kế hoạch tỉnh giao. Cụ thể:

Khối lớp	Số lớp	Tăng (+)/ giảm (-) so với năm học trước	Tăng (+)/ giảm (-) so với Kế hoạch tỉnh giao	Nguyên nhân tăng/giảm
Nhà trẻ	79	(-) 3	(+) 0	Tăng so với cùng kỳ năm học trước và kế hoạch tỉnh do số học sinh ở địa bàn khác đến học nhờ tăng
Mẫu giáo	184	(+) 2	(+) 6	
Cộng MN	263	(-)1	(+) 6	
1	56	(-) 3		
2	55	(-) 1		
3	54	(-) 6		
4	59	(+) 8		
5	51	(+) 5		
Cộng TH	275	3	(+) 1	
6	42	(+) 1		
7	40	(-) 4		
8	44	(+) 4		
9	40	(+) 1		

Cộng THCS	166	2	(+) 13	
Tổng chung	704	4	20	

c. Học sinh: Toàn thành phố có 20.768 học sinh, 8867 học sinh dân tộc. So với năm học trước tăng 115 học sinh, so với kế hoạch tỉnh giao tăng 259 học sinh. Cụ thể:

Khối lớp	Số học sinh			Số học sinh dân tộc	Nguyên nhân tăng/giảm
	Tổng số	Tăng (+)/giảm (-) so với năm học trước	Tăng (+)/giảm (-) so với KH tỉnh giao		
Nhà trẻ	1363	(-) 38		609	Tăng so với cùng kỳ năm học trước và kế hoạch tỉnh do số học sinh ở địa bàn khác đến học nhờ tăng
Mẫu giáo	4709	(-) 197		2013	
Cộng MN	6072	(-)235	- 35	2622	
1	1741	(-) 44		705	
2	1754	(-) 35		739	
3	1779	(-) 195		752	
4	1971	(+) 333		834	
5	1629	(+) 136		736	
Cộng TH	8874	195	176	3766	
6	1509	(+) 79		645	
7	1431	(-) 71		611	
8	1496	(+) 87		625	
9	1386	(+) 61		598	
Cộng THCS	5822	156	118	2479	
Tổng chung	20.768	115	259	8867	

d. Tỷ lệ huy động

Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao:

Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-36 tháng tuổi ra lớp đạt 50,3% (so với cùng kỳ năm học trước tăng 0,37%; tăng 0,3% so với kế hoạch tỉnh giao); Trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 99,9% (bằng với cùng kỳ năm học trước; tăng 0,4% so với kế hoạch tỉnh giao); Trẻ 5 tuổi ra

lớp đạt 99,8% (so với cùng kỳ năm học trước và kế hoạch tỉnh giao giảm 0,1% do 3 trẻ khuyết tật nặng không ra lớp).

Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,8% (giảm 0,1% so với cùng kỳ năm học trước, hoàn thành kế hoạch giao); 99,8% học sinh 6-10 tuổi học tiểu học (bằng với cùng kỳ năm học trước, hoàn thành kế hoạch giao).

Tỷ lệ huy động trẻ 11 tuổi vào học lớp 6 đạt 99,1% (giảm 0,3% so với cùng kỳ năm học trước, tăng 0,6% so với kế hoạch giao); 99,54% trẻ từ 11 đến 14 tuổi học THCS (giảm 0,26% so với cùng kỳ năm học trước, tăng 1,84% so với kế hoạch tỉnh giao).

đ. Triển khai thực hiện một số giải pháp phát triển các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập

Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện và khuyến khích các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mở các cơ sở giáo dục ngoài công lập nhằm góp phần phát triển quy mô mạng lưới trường lớp đáp ứng nhu cầu gửi con của phụ huynh. Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ về chuyên môn các nhóm trẻ độc lập, chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ sở giáo dục công lập trên cùng địa bàn phường có nhiệm vụ hỗ trợ, tư vấn, giúp đỡ các nhóm trẻ, tạo mọi điều kiện để các nhóm trẻ được tham gia sinh hoạt chuyên môn cùng với các nhà trường trên địa bàn.

Tăng cường phối hợp với UBND các xã, phường kiểm tra các nhóm trẻ để nắm bắt tình hình số lượng trẻ, chất lượng hoạt động của các nhóm trẻ và kiên quyết xử lý các nhóm trẻ hoạt động không đảm bảo các điều kiện theo quy định.

Hiện thành phố có 4 trường mầm non tư thục (01 trường Mầm non tư thục Doongsim Kindergarten Hoa Ba chưa hoạt động giáo dục) và 11 nhóm trẻ độc lập tư thục, 380 trẻ, trong đó: Trẻ nhà trẻ 160, trẻ mẫu giáo 220, chiếm 6,25% trong tổng trẻ đang tham gia học tại các cơ sở giáo dục mầm non của thành phố.

3. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ năm học

3.1. Các nhiệm vụ chung

a. Công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống; triển khai thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Các trường chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị; xây dựng khối đoàn kết thống nhất. Tổ chức hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập", phong trào "Chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau".

Phòng Giáo dục chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện nhiều giải pháp hữu hiệu nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh dân chủ như: Rà soát các điều kiện đảm bảo an toàn trường học; huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo an toàn trường học; tăng cường các giải pháp an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an toàn phòng chống cháy nổ; tăng cường lồng ghép các nội dung tuyên truyền giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống,

kỹ năng sống quan tâm rèn luyện kỹ năng sống, phòng chống tội phạm cho học sinh...góp phần tích cực vào việc xây dựng môi trường văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; kỹ năng ứng xử; kiến thức về bảo vệ môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện cho học sinh; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động từ thiện cộng đồng, các hoạt động văn hóa thể thao lành mạnh thân thiện phù hợp với độ tuổi. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị trường học, nhằm ngăn ngừa các nguy cơ mất an toàn trong trường học. Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực học đường xây dựng trường học an toàn.

b. Công tác tuyên truyền ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, vận động học sinh ra lớp tiếp tục nhận được sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể và gia đình học sinh. Lễ khai giảng năm học 2021 - 2022 được tổ chức thống nhất trên toàn thành phố vào buổi sáng ngày 05 tháng 9 năm 2021 (cấp Mầm non vào 8h00 ngày 5/9/2021; cấp Tiểu học, THCS vào 7h30 phút ngày 5/9/2021 với hình thức khai giảng trực tuyến). Các hoạt động được tổ chức đảm bảo yêu cầu an toàn phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Chương trình Lễ khai giảng của các nhà trường thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn tại văn bản số 1950/SGDDĐT- VP, ngày 24/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Lễ khai giảng của các nhà trường diễn ra trong thời gian từ 45 phút đến 60 phút, trong điều kiện đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid-19, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, thu hút được sự quan tâm, ủng hộ của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các bậc phụ huynh và các tổ chức, đoàn thể xã hội đổi mới, diễn ra ngắn gọn, tiết kiệm và an toàn, đúng chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid-19.

Sau khai giảng, các đơn vị trường học ổn định và duy trì nền nếp học tập, thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học phù hợp thực tế địa phương và điều kiện nhà trường, đảm bảo theo hướng dẫn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Các trường TH, THCS, TH-THCS tổ chức tốt việc rà soát phân loại học sinh, kịp thời phụ đạo, bổ sung kiến thức cho học sinh học lực yếu, giúp các em có đủ năng lực khi tiếp cận đơn vị kiến thức năm học mới.

c. Việc triển khai mặc đồng phục của học sinh mầm non, phổ thông đều dựa trên nguyên tắc đồng thuận từ phía phụ huynh, các nhà trường chỉ giới thiệu cung cấp mẫu đồng phục chung nhà trường, phụ huynh tự chủ động lựa chọn chất liệu và may (mua) theo mẫu đồng phục đã thống nhất của từng trường.

d. Tính đến thời điểm hiện tại, thành phố không có trường hợp học sinh bỏ học và đi học không chuyên cần.

đ. Công tác quản lý các khoản thu đầu năm học được tăng cường, Phòng Giáo dục đã tham mưu UBND thành phố ban hành số 1764/UBND-GDDĐT ngày 31/8/2021 của UBND Thành phố Điện Biên Phủ về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2021-2022; ban hành Văn bản số 1043/PGDDĐT-THCS

ngày 6/9/2021 hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2021-2022. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục. Các cơ sở giáo dục thực hiện tốt quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; danh mục, nội dung các khoản thu theo đúng quy định của pháp luật về giá, phí dịch vụ và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong các cơ sở giáo dục được thực hiện công khai, đúng quy định, không để xảy ra tình trạng “lạm thu”.

3.1.4. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tăng cường các biện pháp huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đến trường. Tổ chức điều tra, cập nhật dữ liệu vào phiếu điều tra và phần mềm quản lý PCGD-XMC theo quy định; Tham mưu UBND thành phố thành lập đoàn kiểm tra công nhận việc duy trì đạt chuẩn PCGD – xóa mù chữ tại 12/12 phường (vào 7/10-8/10/2021) và hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh kiểm tra công nhận kết quả PCGD-XMC năm 2021.

3.1.5. Công tác giáo dục dân tộc: Toàn thành phố có 8867 học sinh dân tộc (MN: 2622, TH: 3766, THCS: 2479).

Thành phố không có trường PTDTNT, hiện thành phố có trường, 62 học sinh bán trú theo Nghị định 116 (TH Tà Cánh, TH số 2 Pá Khoang).

Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc; thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho trẻ em người dân tộc thiểu số, vùng khó khăn theo quy định của Chính phủ theo quy định hiện hành. Các trường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các đơn vị, tổ chức, các nhà hảo tâm ủng hộ, giúp đỡ học sinh khó khăn có đủ điều kiện tới trường. Chỉ đạo các trường có học sinh bán trú theo Nghị định 116 tổ chức tốt chỗ ở, nấu ăn, ổn định nề nếp học tập cho học sinh bán trú.

Đối với các học sinh ở bán trú tại trường nhưng không được hưởng các chế độ theo quy định tại Nghị định 116/2016 tại 4 xã Nà Tấu, Nà Nhạn, Mường Phăng, Pá Khoang, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã kêu gọi được sự vận động tài trợ của Dự án nuôi em hỗ trợ tiền ăn cho 1893 học sinh (Mầm non: 989 trẻ; Tiểu học: 417 học sinh; THCS: 487 học sinh).

3.1.6. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục đầu năm học tập trung hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục. Ban hành các văn bản hướng dẫn và xây dựng kế hoạch đánh giá ngoài để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2021-2022; văn bản hướng dẫn công tác khảo thí, kiểm định chất lượng; hướng dẫn tổ chức các cuộc thi năm học 2021-2022. Chỉ đạo các trường MN 20/10, MN Hoa Mơ, MN Nà Nhạn, MN Mường Phăng; TH số 1 xã Nà Nhạn, TH Bé Văn Đàn, TH Noong Bua; TH-THCS Thanh Minh hoàn thiện hồ sơ, chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm định chất lượng giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch.

3.1.7. Việc thực hiện chế độ chính sách cho học sinh

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, cha mẹ học sinh và học sinh nội dung các chính sách hiện hành của Nhà nước đối với học sinh. Tiến hành rà soát, thẩm định hồ sơ đối với học sinh hưởng chế độ chính sách theo đúng quy định như: Hỗ trợ chi phí học tập cho 2337 học sinh, cấp bù học phí cho 4436 em; Hỗ trợ ăn trưa trẻ 3-5 tuổi cho 581 trẻ; chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc rất ít người cho 11 học sinh, học sinh khuyết tật gia đình có hoàn cảnh khó khăn 10 học sinh. Chế độ học sinh bán trú theo Nghị định 116/2016 cho 62 học sinh.

3.1.8. Tăng cường chỉ đạo và phối hợp với ngành y tế trong thực hiện các nhiệm vụ y tế trường học và công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học, đặc biệt là công tác phòng chống, dịch bệnh Covid -19. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ứng phó với đại dịch Covid-19 năm học 2021-2022. Các đơn vị thực hiện tốt quy định vệ sinh trường học, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho 64 cán bộ phụ trách công tác y tế trường học và tập huấn công tác An toàn thực phẩm cho 320 cán bộ quản lý, nhân viên kế toán, nhân viên y tế, nhân viên nấu ăn tại các bếp ăn tập thể.

Thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục thể chất trong trường học theo quy định; Tiếp tục thực hiện các chương trình bơi an toàn và phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trong các nhà trường; Tích cực chuẩn bị tham gia Đại hội TDTT thành phố Điện Biên Phủ và Đại hội TDTT ngành Giáo dục tỉnh Điện Biên.

3.2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ các cấp học

3.2.1. Kết quả tuyển sinh đầu cấp

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai văn bản tuyển sinh, hướng dẫn các đơn vị trường học thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo địa bàn, huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp, vượt chỉ tiêu thành phố giao.

Kết quả:

TT	Lớp	Chỉ tiêu thành phố giao		Thực hiện		Tỉ lệ % thực hiện số lớp	Tỉ lệ % thực hiện số học sinh
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS		
1	Lớp 1	56	1560	56	1741	100	111,6
2	Lớp 6	42	1.415	42	1.503	100	106,2

3.2.2. Giáo dục mầm non

Các cơ sở GDMN đã triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học đảm bảo phù hợp với thực tế. Tính đến giữa học kỳ I năm học 2021-2022, 100% trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày; số trẻ được ăn bán trú tại trường là 6072/6072 đạt tỷ lệ 100%. 100% trường mầm non triển khai thực hiện Chương trình GDMN theo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục đổi mới việc vận dụng các phương pháp dạy học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tiếp tục đổi mới công tác quản lý.

Tăng cường chỉ đạo và giám sát việc nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; các cơ sở GDMN đã phối hợp với các Trung tâm y tế trên địa bàn khám sức khỏe đầu năm học cho trẻ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chuyên đề giáo dục. Các cơ sở GDMN chú trọng xây dựng môi trường trong lớp, ngoài trời, tổ chức các hoạt động giáo dục, vui chơi cho trẻ tại nhóm, lớp phù hợp với độ tuổi của trẻ; tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn để giáo viên được trao đổi thảo luận, rút kinh nghiệm thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tế trường, lớp; triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025. Triển khai và lồng ghép có hiệu quả các chuyên đề trong thực hiện Chương trình GDMN như giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống... Đặc biệt chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 và tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy đối với lớp ghép.

3.2.3. Giáo dục tiểu học

Phòng Giáo dục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị, đồ dùng học tập cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học của các trường; phân luồng khu vực tuyển sinh để đảm bảo tỷ lệ tuyển sinh giữa các trường và đảm bảo tỷ lệ học sinh/lớp.

Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL, giáo viên: 100% CBQL, giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 2, cử 108 cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các trường tham gia tập huấn dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình do Bộ giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn trực tuyến; 04 cán bộ quản lý, 11 giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng mô đun 4 (bồi dưỡng theo mô hình 7-2-7 của Bộ giáo dục).

Các trường thực hiện dạy học theo SGK mới đối với lớp 1, lớp 2, Lớp 3, 4, 5 thực hiện việc dạy học theo tài liệu VNEN. Bước vào tuần đầu của năm học, học sinh đã có đầy đủ sách giáo khoa, vở viết và các đồ dùng phục vụ cho hoạt động học tập. Thực hiện nghiêm túc việc dạy 2 buổi/ngày; 100% các trường tổ chức dạy tiếng Anh bắt buộc (4 tiết/tuần) đối với lớp 3,4,5; dạy Tin học tự chọn 2 tiết/tuần đối với lớp 3,4,5; dạy tiếng anh tự chọn đối với lớp 1, lớp 2.

Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác dạy và học, thực hiện việc xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021; Hướng dẫn thực hiện Kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018; Hướng dẫn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 theo công văn 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy và học, quản lý và chỉ đạo chuyên môn và có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục; Xây dựng phương án điều chỉnh chương trình dạy học phù hợp điều kiện thực tiễn, năng lực học sinh để ứng hoàn thành chương trình môn học trong điều kiện tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Ngay từ đầu năm học các trường đã rà soát, phân loại chất lượng học sinh để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phụ đạo học sinh ngay trong các tiết học, trong các tiết dạy tăng thêm. Bài soạn theo hướng phân hóa đối tượng học sinh.

Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, các loại kế hoạch bám sát văn bản chỉ đạo của các cấp và phù hợp tình hình thực tế nhà trường. Các kế hoạch cập nhật tiêu chí, nội dung và giải pháp đánh giá học sinh, khen thưởng học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT (lớp 1, lớp 2) và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT (lớp 3,4,5).

Tổ chức khoa học, hiệu quả các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục địa phương trong các môn học, bài học phù hợp. Riêng lớp 1, lớp 2 sử dụng cuốn tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Điện Biên để đưa nội dung vào giảng dạy lồng ghép trong các môn học, hoạt động trải nghiệm.

Chỉ đạo và thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nội dung tập trung vào các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học lớp 1, lớp 2 theo SGK mới. Mỗi cụm trường đã xây dựng và thống nhất kế hoạch chuyên đề cụm và tổ chức thực hiện.

Tổ chức bếp ăn tập thể cho 3126 học sinh, trong đó: có 417 học sinh ăn bán trú được dự án Nuôi em hỗ trợ tiền ăn 8.500 đ/bữa, 2709 học sinh bán trú dân nuôi (tổ chức ăn bữa trưa theo nhu cầu, nguyện vọng của phụ huynh học sinh). Các trường lập hồ sơ quản lý, tổ chức hiệu quả việc tổ chức bữa ăn bán trú, đã thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Trang cấp, bảo quản và sử dụng hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Chỉ đạo các nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh về chương trình, SGK mới, các kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động dạy học của nhà trường; Tổ chức khảo sát và phối hợp với phụ huynh trong việc chuẩn bị các điều kiện dạy học trực tuyến khi dịch covid-19 diễn biến phức tạp.

3.2.4. Giáo dục THCS

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch nhiệm vụ năm học, phân phối chương trình, chỉ đạo chuyên môn bám sát các văn bản chỉ đạo của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức thực hiện hiệu quả văn bản số 2210/SGDĐT-GDTrH, ngày 23/09/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022; số 2176/SGDĐT-GDTrH, ngày 17/09/2021 về việc tổ chức dạy học ứng phó diễn biến dịch COVID 19. Tổ chức thẩm định, phê duyệt bộ PPCT nội bộ trước khi triển khai thực hiện. Xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định tại Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 06/08/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021- 2022, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường

phẩm chất và năng lực. Đối với lớp 6, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT: Thực hiện dạy học theo chương trình, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình các môn học, hoạt động giáo dục và hướng dẫn thực hiện trong điều kiện phòng, chống Covid-19 tại Phụ lục I kèm theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH. Trong đó, đối với những nội dung phù hợp và thuận lợi cho học sinh khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và học liệu dạy học trực tuyến, nhà trường tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; đối với những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm, nhà trường tổ chức lựa chọn, sử dụng học liệu dạy học trực tuyến để dạy học hoặc hướng dẫn học sinh tự thực hiện ở nhà phù hợp với điều kiện thực tế. Đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9 các trường tham khảo Phụ lục II kèm theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH, chủ động điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Chỉ đạo các nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh về chương trình, SGK mới, các kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động dạy học của nhà trường; Tổ chức khảo sát và phối hợp với phụ huynh trong việc chuẩn bị các điều kiện dạy học trực tuyến khi dịch covid-19 diễn biến phức tạp.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh tại đơn vị theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 376/SGDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018 và Văn bản số 56/SGDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GD&ĐT. Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục theo phương thức giáo dục STEM; lựa chọn được bài học STEM; hoạt động trải nghiệm STEM trong các môn học, phù hợp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1571/KH-UBND, ngày 18/08/2021 của UBND thành phố Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đẩy mạnh phát triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Bổ sung nội dung của kế hoạch này vào kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2021-2025 của đơn vị và đưa nội dung của kế hoạch lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục triển khai dạy học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cho học sinh các trường TH-THCS, THCS trong thành phố theo chỉ tiêu Sở Giáo dục và Đào tạo giao các đơn vị. Căn cứ tiêu chí dạy và học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm để triển khai dạy học tiếng Anh lớp 6 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và các khối lớp còn lại của cấp THCS theo chương trình tiếng Anh hệ 10 năm đúng quy định.

Chỉ đạo các trường triển khai thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 đối với lớp 6 theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở giáo dục và Đào tạo phù hợp điều kiện thực tiễn tại đơn vị. Chỉ đạo 2 cụm chuyên môn (cụm THCS Tân Bình và cụm THCS Him Lam) tiếp tục xây dựng Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn; tổ chức thành công sinh hoạt chuyên môn cụm tháng 9 nhằm tháo gỡ các vấn đề khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 đối với lớp 6. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt mô hình trường học mới đối với khối 7,8, 9 tại 12/12 trường. Tiếp tục làm tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL, giáo viên: 100% CBQL, giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo

khoa lớp 6, và tham gia tập huấn dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình do Bộ giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn trực tuyến và các lớp tập huấn CTGDPT 2018 do Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Các trường đã làm tốt công tác tuyên truyền vận động về xã hội hóa giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3.2.5. Giáo dục thường xuyên

Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ trên địa bàn thành phố trong việc. Tổ chức thành công Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2021 với chủ đề “*Chuyển đổi số và cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người trong bối cảnh đại dịch Covid-19*”.

Tiếp tục tham mưu UBND thành phố xây dựng Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn thành phố.

4. Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, CBQL

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu UBND thành phố thẩm định kế hoạch biên chế, số lượng người làm việc phù hợp với tình hình thực tế. Chủ động bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu loại hình; điều động, tăng cường giáo viên đảm bảo tỷ lệ giáo viên trên lớp theo quy định, tránh hiện tượng thừa thiếu giáo viên, gây lãng phí nguồn ngân sách.

- Tham mưu UBND thành phố thực hiện tiếp nhận thêm 37 giáo viên, nhân viên, trong đó có 34 giáo viên (9 giáo viên mầm non và 14 giáo viên tiểu, 11 giáo viên THCS); Nhân viên: 3 nhân viên (MN: 1; TH: 1; THCS: 1).

- Số lượng CBQL, giáo viên, nhân viên:

Đơn vị (Cấp học)	Tổng số	CBQL	Giáo viên		Nhân viên
			Số lượng	GV thừa (-), thiếu (+) so với định mức	
Văn phòng PGD	7	4			3
Mầm non	666	64	511	(+) 21	91
Tiểu học	531	36	422	(+) 23	73
THCS	394	24	305	(+) 11	65
Tổng	1598	128	1238	(+) 55	232

- Kết quả tổ chức bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đầu năng học: Bồi dưỡng chính trị: 1567/1588 (vắng 21 có lý do); Bồi dưỡng SGK lớp 2: 1567; Bồi dưỡng SGK lớp 6: 334; Bồi dưỡng y tế: 64; Bồi dưỡng Thanh Tra: 74; Bồi dưỡng VSATTP: 320; Tập huấn Bình đẳng giới: 120.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học sách giáo khoa

Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng nhu cầu dạy và học. Thành phố hiện có: 677 phòng học (582 phòng kiên cố; 92 phòng bán kiên cố, 3 phòng thuê) và 167 phòng bộ môn (140 phòng kiên cố, 27 phòng bán kiên cố). Trong đó: Mầm non: 263 phòng (213 phòng kiên cố; 47 phòng bán kiên cố và 03 phòng thuê) và 42 phòng chức năng (34 phòng kiên cố, 8 phòng bán kiên cố). Tiểu học: 275 phòng học (238 phòng học kiên cố, 37 phòng học bán kiên cố) và 66 phòng chức năng (50 phòng kiên cố, 16 bán kiên cố). THCS: 139 phòng học (131 phòng học kiên cố, 8 phòng học bán kiên cố) và 59 phòng học bộ môn (56 phòng kiên cố, 3 bán kiên cố).

Phòng công vụ: 72 (39 kiên cố; 33 bán kiên cố). Trong đó cấp MN: 17 phòng (7 phòng kiên cố; 10 phòng bán kiên cố); TH: 35 (12 kiên cố; 23 bán kiên cố) THCS: 20 (20 kiên cố). Phòng nội trú: 58 phòng nội trú (44 phòng kiên cố; 14 phòng bán kiên cố) đáp ứng 80% nhu cầu. Trong đó: Tiểu học có 21 phòng nội trú (10 phòng kiên cố, 11 phòng bán kiên cố) đáp ứng 90% nhu cầu sử dụng của học sinh nội trú. THCS có 37 phòng nội trú (34 phòng bán kiên cố, 3 phòng tạm) đáp ứng 80% nhu cầu sử dụng của học sinh nội trú.

53/53 trường có khuôn viên tách biệt, có hàng rào kiên cố, được quy hoạch và bố trí hợp lý, sân trường có cây xanh, bóng mát, có khu vui chơi và khu tập luyện thể dục thể thao được bố trí hợp lý và được cải tiến theo hướng hiện đại hóa. 100% các trường có công trình nước sạch; 100% có nhà vệ sinh đạt chuẩn.

Phòng Giáo dục đã đầu tư mua sắm thiết bị đồ dùng dạy học, sách giáo khoa sách giáo khoa, sách tham khảo cho thư viện các đơn vị trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục đã đầu tư kinh phí mua sắm thiết bị đồ dùng dạy học là 32.015.773.500 đồng, sách giáo khoa sách giáo khoa, sách tham khảo cho thư viện các đơn vị trường học: 101.098.000 đồng. Đến nay, các đơn vị trường học trên địa bàn đã được đầu tư mua sắm thiết bị đồ dùng dạy học, sách giáo khoa sách giáo khoa, sách tham khảo cho thư viện trường học đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động dạy và học, đặc biệt là việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 6, chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc thực hiện đối với lớp 3, lớp 7 năm học 2022-2023.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Triển khai và thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Thành uỷ, HĐND- UBND thành phố Điện Biên Phủ; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua tạo sự chuyển biến mạnh mẽ.

Duy trì mạng lưới trường lớp, sĩ số học sinh đáp ứng việc nâng cao nhu cầu học tập của con em các dân tộc trên địa bàn thành phố. Thực hiện đa dạng hoá

loại hình trường lớp.

Các cấp học thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học và linh hoạt chủ động sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo chỉ đạo của Bộ và của Sở, Phòng phù hợp với thực tế và diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19.

Triển khai thực hiện chương trình thay sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 theo đúng lộ trình. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả mô hình trường học mới (VNEN) đối với lớp 3,4,5 cấp Tiểu học; đối với lớp 7,8,9 cấp THCS; tiếp tục triển khai chương trình Tiếng Anh hệ 10 cấp THCS.

Duy trì nâng cao kết quả PCGD tiểu học mức độ III, PCGDTHCS mức độ III; PCGD MN trẻ 5 tuổi. Chỉ đạo các trường hoàn thiện bộ hồ sơ phổ cập năm 2021, tiến hành kiểm tra phổ cập theo kế hoạch.

Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm, đặc biệt chú trọng đầu tư cho các trường trong lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia và chuẩn bị các điều kiện cho việc thực hiện thay sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 6 và các điều kiện thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình.

Tích cực đổi mới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì giữ vững, phản ánh thực chất, khách quan. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn thành phố.

Công tác bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý đầu năm học được quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đảm bảo các nội dung cần cho triển khai nhiệm vụ năm học mới và việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT năm 2018. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục không ngừng tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, nỗ lực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ tin học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Việc bố trí, sử dụng viên chức đảm bảo khoa học, phù hợp tình hình thực tế quy mô trường, lớp và số lượng người làm việc theo đúng quy định.

Chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia Đại hội thể dục thể thao của thành phố và ngành Giáo dục tỉnh Điện Biên.

Thực hiện tốt giao khoán kinh phí cho các đơn vị tự chủ. Sử dụng nguồn kinh phí được cấp theo đúng nguyên tắc công khai dân chủ. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ, minh bạch đúng đối tượng chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, học sinh.

Công tác xã hội hoá giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh, huy động tối đa nguồn lực, vật lực, tài lực cho giáo dục. Phối kết hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội chăm sóc giáo dục học sinh.

Làm tốt công tác thông tin truyền thông nhiệm vụ năm học 2021-2022 và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

2. Những điểm mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục

Chủ động linh hoạt, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học bám sát các văn bản chỉ đạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố, có kế hoạch thời gian, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận theo từng nội dung công việc.

Phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức Văn phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo phù hợp với năng lực, giao quyền chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho hiệu trưởng các đơn vị trường học trong việc triển khai nhiệm vụ năm học.

Chỉ đạo xây dựng trường học hạnh phúc; xây dựng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua: “ Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào "Chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau".

3. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cấp học, lĩnh vực quản lý: Không

4. Hạn chế và nguyên nhân

Cơ sở vật chất của một số trường chưa đáp ứng yêu cầu, nhà trường phải tổ chức học 2 ca (THCS Nà Tấu, THCS Nà Nhạn). Cơ sở vật chất của một số đơn vị trường học đã học đã xuống cấp (đặc biệt là cơ sở vật chất của 4 trường thuộc 4 xã Mường Phăng, Pá Khoang, Nà Tấu, Nà Nhạn). Cấp Mầm non vẫn còn có phòng thuê (nhóm trẻ tư thục). Một số trường mầm non, tiểu học quy mô trường lớp chưa đáp ứng yêu cầu gia tăng số lượng học sinh. Phòng nội trú của nhiều trường đã xuống cấp chưa đáp ứng yêu cầu sử dụng của học sinh. *Nguyên nhân* do một số trường được quy hoạch đầu tư xây dựng đã lâu. Cơ sở vật chất trường lớp chưa kịp thời đáp ứng nhu cầu gia tăng quy mô về số lượng học sinh.

Theo Quyết định số 612/QĐ-UBND, ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, hầu hết học sinh các thôn bản thuộc các xã Nà Tấu, Nà Nhạn, Mường Phăng, Pá Khoang không còn được nhận hỗ trợ các chế độ chính sách, đặc biệt là chế độ hỗ trợ ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi, chế độ hỗ trợ cho học sinh ở bán trú theo Nghị định 116/2016 của Chính phủ.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN HẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021- 2022

I. Nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục phát động thi đua chào mừng các ngày lễ lớn, đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động do ngành phát động. Tiếp tục tăng cường giáo dục tư tưởng, chính trị, xây dựng khối đoàn kết nội bộ toàn ngành. Thực hiện nghiêm túc các quy định về lối sống, đạo đức đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường chỉ đạo xây dựng trường học an toàn; nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động kỷ niệm 39 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2021).

Tiếp tục huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đảm bảo kế hoạch. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc nội dung, chương trình giáo dục, sơ kết học kỳ I đúng kế hoạch.

Tiếp tục thực hiện đúng Chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, dạy

tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số. Tăng cường kiểm tra, quản lý trường MN tư thực, các nhóm trẻ tư thực trên địa bàn.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá. Đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chuẩn bị tốt các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 3 theo đúng lộ trình. Tiếp tục tổ chức tập huấn bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả dạy học phân loại, đổi mới phương pháp dạy học, phát huy các thành tố tích cực hiệu quả của Mô hình VNEN.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình lớp 6; chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 7 năm học 2022-2023; linh hoạt thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS theo Hướng dẫn của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình trường học mới 7,8,9 cấp THCS. Tăng cường chỉ đạo việc dạy học, các hoạt động giáo dục đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tổ chức tốt các cuộc thi học sinh giỏi giải Toán bằng máy tính cầm tay, Cuộc thi KHKT cấp thành phố và tham gia các Cuộc thi cấp tỉnh theo kế hoạch. Tham gia và tổ chức Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về Chương trình giáo dục phổ thông mới theo kế hoạch.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Tiếp tục chỉ đạo các trường hoàn thành công tác tự đánh giá theo kế hoạch. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện quy chế công khai, công tác tự đánh giá chất lượng.

Tiếp tục đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý và dạy học. Hoàn thiện cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục, phần mềm phổ cập giáo dục – xóa mù chữ.

Tiếp tục duy trì giữ vững đạt chuẩn qua phổ cập GDTH mức độ III, PCGDTHCS mức độ III, PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, xây dựng kế hoạch đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3 đối với 12/2 phường trong năm 2021, chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn kiểm tra các cấp.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng. Đánh giá xếp loại cộng đồng cấp xã năm 2021; tổng kết hoạt động trung tâm học tập cộng đồng 2021, xây dựng kế hoạch năm 2022.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức định hướng nghề nghiệp của học sinh. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các kế hoạch đã được UBND tỉnh, thành phố phê duyệt. Hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số thành phố Điện Biên Phủ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Tiếp tục thực hiện Đề án dạy tiếng Mông, tiếng Thái cho học sinh tiểu học và THCS thành phố Điện Biên Phủ giai đoạn 2016-2020.

Chỉ đạo các trường trong lộ trình kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia chuẩn bị tốt các điều kiện kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo. Đặc biệt truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; về triển khai và thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT. Tổ chức Hội thao ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố; tích cực chuẩn bị tham gia Đại hội TDTT thành phố Điện Biên phủ và Đại hội TDTT ngành Giáo dục tỉnh Điện Biên.

II. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị nhiệm vụ trọng tâm của năm học đến cán bộ giáo viên. Đẩy mạnh việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua.

Tích cực tham mưu cho các cấp ủy Đảng, Chính quyền từ Thành phố đến các xã (phường) quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi về mọi mặt phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong các hoạt động của đơn vị trường học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và học.

Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, tổ chức kiểm tra định kỳ, xếp loại học tập, rèn luyện của học sinh.

Phát huy nội lực, tăng cường ý thức tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ. Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Xây dựng kế hoạch và giải pháp toàn diện về củng cố, duy trì nâng cao kết quả đạt chuẩn PCGD tiểu học, PCGD THCS mức độ III, phổ cập PCGD mầm non 5 tuổi, PCGD xóa mù chữ mức độ II.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo từ phòng đến các nhà trường tăng cường giáo dục toàn diện cho học sinh. Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên.

Tiếp tục củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Quan tâm tạo điều kiện để phát triển hệ thống giáo dục mầm non ngoài công lập.

Thực hiện tốt công tác truyền thông giáo dục, đặc biệt là công tác truyền thông về việc triển khai thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục. Phối hợp tốt và huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài.

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, từng bước đẩy mạnh phong trào thi đua trong các nhà trường đảm bảo chất lượng công bằng thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

III. Đề xuất, kiến nghị

Đối với UBND tỉnh: Quan tâm, có các chế độ chính sách đặc thù cho học sinh ở bán trú tại trường (có khoảng cách từ nhà đến trường 7km trở lên đối với THCS, 4km trở lên đối với học sinh TH, không thể đi về trong ngày) tại 4 xã Nà Nhạn, Nà Tấu, Pá Khoang, Mường Phăng hiện nay không được hưởng chế độ theo Nghị định 116/2016.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ giữa học kỳ I và nhiệm vụ trọng tâm học đến hết học kỳ I năm học 2021 - 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, CM.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Hồng